

HƯƠNG ƯỚC THÔN ĐÔNG NHAM 2

PHẦN MỞ ĐẦU

Thôn Đông Nham 2 - xã An Quang - Thành phố Hải Phòng cách trung tâm xã 2.2km về phía tây bắc. Phía đông giáp sông Đa Độ, phía tây giáp Đông Nham I, phía nam giáp xã An Khánh, phía bắc giáp thôn Hạ Câu. Thôn Đông Nham 2 theo sử sách để lại: Vào khoảng giữa thế kỷ 15, nơi đây là bãi đất hoang, người đầu tiên đến khai thiên lập ấp đó là các dòng họ: Họ Vũ - họ Nguyễn - họ Tạ... Đã cùng nhau khai hoang, tạo nên những mảnh vườn, những cánh đồng phù nhiều màu mỡ. Sau này có nhiều người đến sinh sống vào những năm 1960, dân cư đông đúc - thôn xóm đầm ấm vui tươi.

Theo thần phả để lại: Vào giữa thế kỷ 15, năm 1452, thời Hậu Lê. Vua Vĩnh Hựu cấp sắc phong và đặt tên thôn là làng Nghè, năm 1813, đầu thế kỷ 19, thôn có tên gọi là làng Nghè thuộc tổng Đâu Kiên - phủ Kinh Môn - trấn Hải Dương.

Năm 1932 thôn đã xây dựng hương ước đầu tiên. Do việc phân định địa giới hành chính. Sau năm 1945, cách mạng tháng 8 thành công, thôn Đông Nham 2 thuộc xã Quốc Tuấn - huyện An Lão - tỉnh Kiến An - tên thôn từ đó tồn tại đến ngày nay.

Trải qua nhiều thế kỷ, nhiều triều đại phong kiến, người dân trong thôn vẫn đoàn kết gắn bó đấu tranh giữ đất, bảo vệ thôn và phát triển tới nay. Thôn phân chia thành 3 xóm (xóm Hoà Bình - xóm Độc Lập, xóm Xây Dựng). Nay là xóm 9 và xóm 10.

Thôn xóm sống quy tụ, quây quần bên nhau với diện tích 87,6ha. Trong đó đất thổ cư 16,1ha. Đất canh tác 61,5ha với 45 chi, thuộc 10 dòng họ 530 hộ và 1.623 nhân khẩu.

Nghề sống chính của thôn từ xưa đến nay là nghề trồng lúa nước. Cùng một số nghề thủ công như thợ mộc, thợ nề và buôn bán nhỏ... phong tục tập quán của thôn vẫn giữ gìn từ xưa để lại. Dân trong thôn chủ yếu theo đạo phật. Đình Đông Nham 2 được xây dựng cuối thế kỷ 18, thờ Chiêu Thai công chúa và Hiền Thánh Ngũ Đạo đại vương. Là hai mẹ con có công lớn với thôn, nhân dân trong vùng và với đất nước.

Hàng năm cứ đến mùng 10/2 âm lịch thôn làm lễ cúng tế Thành Hoàng. Sân đình trở thành nơi hội tụ vui chơi, ca hát và bàn việc của thôn. Thôn có một ngôi chùa được xây dựng thời nhà Mạc thế kỷ 18; chùa được tu tạo sửa chữa năm 1891. Chùa là nơi sinh hoạt tâm linh và được dân gìn giữ bảo quản từ đó đến nay.

Trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ đình, chùa của thôn là nơi nuôi giấu cán bộ, du kích hoạt động, là cơ sở cách mạng của xã và các xã quanh vùng. Chùa Đông Nham là địa điểm thành lập chi bộ Đảng đầu tiên của xã Cẩm Tú. Chùa Nghè Đông Nham đã được cấp Bằng di tích lịch sử cách mạng cấp thành phố.

Kháng chiến chống Pháp nhân dân thôn đào hầm nuôi giấu cán bộ cách mạng hoạt động bí mật, rào thôn chiến đấu, phục vụ đánh chiếm đồn bốt, diệt ác, trừ gian, tiêu thổ kháng chiến. Kiên tâm bám trụ giữ đất, giữ thôn với khẩu hiệu “Một tấc không đi, một ly không rời” cùng quân và dân cả nước lập lên chiến thắng lừng lẫy Điện Biên - chấn động địa cầu.

Kháng chiến chống Mỹ cứu nước thôn tiếp nhận các cơ quan, công ty, các sở chức năng và nhân dân thành phố sơ tán tránh chiến tranh oanh tạc của đế quốc Mỹ: Như Sở giáo dục, trường sư phạm Hải Phòng, trường THPT An Lão, khoa sản bệnh viện Việt Tiệp Hải Phòng v.v... và các đơn vị bộ đội cùng ăn cùng ở, cùng chiến đấu với dân.

Trong hai cuộc kháng chiến vĩ đại của dân tộc nghe theo tiếng gọi của Đảng. Nhân dân thôn Đông Nham 2 đã đóng góp sức người, sức của cho quê hương đất nước. Thôn đã động viên 216 người con của thôn lên đường cầm súng giết giặc bảo vệ Tổ quốc. Có 37 liệt sỹ, trong đó có gia đình 5 liệt sỹ gồm hai thế hệ, 25 thương bệnh binh, 43 thanh niên xung phong và công nhân viên quốc phòng. Vinh dự cho thôn đã được Đảng, Nhà nước phong và truy tặng 5 danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng, 210 huân huy chương các loại - trong đó 102 huân huy chương kháng chiến. Phát huy truyền thống yêu nước, thôn tiếp tục động viên con em lên đường nhập ngũ. Nhiều đồng chí đã trưởng thành trong quân đội là sỹ quan quân đội nhân dân Việt Nam thuộc các Quân binh chủng như lục quân, pháo binh, hải quân, không quân và tăng thiết giáp.

Những phần thưởng cao quý đó nói lên tinh thần hy sinh dũng cảm của mọi người trong chiến đấu, xây dựng bảo vệ Tổ quốc. Đó là truyền thống quý báu đã được in đậm trong các thế hệ người dân thôn Đông Nham 2.

Đến nay thôn có một học hàm phó giáo sư, hai học vị tiến sỹ, 58 vị đại học và 35 người là giáo viên - bác sỹ, trong đó có 01 nhà giáo ưu tú. Những tri thức của thôn không ngừng phát huy trí tuệ, tài năng - góp phần nhỏ bé vào sự nghiệp xây dựng đất nước - quê hương. Tự hào và phát huy truyền thống tốt đẹp đó, thôn Đông Nham 2 luôn luôn đoàn kết hăng say lao động, phát triển kinh tế, xây dựng quê hương. Đời sống của nhân dân ngày càng được cải thiện - bộ mặt thôn xóm ngày càng được đổi

mới, xoá được đói - giảm được nghèo. Thôn có 97,7% nhà mái bằng kiên cố còn lại là nhà mái ngói, đường thôn được nhựa hoá, bê tông hoá, thôn xóm sạch đẹp. Có 100% số hộ dùng điện sinh hoạt và 100% số hộ dùng nước sạch. Thôn đã hoàn thành phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Chính sách xã hội được quan tâm, tệ nạn xã hội giảm, quy chế dân chủ được phát huy, ý Đảng lòng dân ngày càng gắn bó. Các hộ luôn chấp hành nghiêm chỉnh mọi chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương.

Xây dựng thôn văn hoá là nguyện vọng của nhân dân, được nhân dân đồng tình hưởng ứng, tự nguyện cùng nhau xây dựng nên hương ước của thôn và quyết tâm thực hiện các điều trong Hương ước với VII chương, 24 điều. Nội dung cụ thể như sau:

NHỮNG NGUYÊN TẮC XÂY DỰNG HƯƠNG ƯỚC

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10 tháng 11 năm 2022

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá”, “thôn, tổ dân phố văn hoá”, “xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

Căn cứ Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư.

Các quy định ghi trong Hương ước được coi là văn bản quy phạm xã hội. Quy định về các quy tắc xử sự chung cho cộng đồng dân cư để điều chỉnh xã hội mang tính tự quản của nhân dân. Nhằm giữ gìn và phát huy các thuần phong mỹ tục của quê hương, đề cao các chuẩn mực đạo đức và tập quán tốt đẹp của dân tộc. Xóa bỏ các hủ tục lạc hậu, phát triển các hoạt động văn hóa lành mạnh, xây dựng đời sống văn hóa, văn minh và tiến bộ xã hội.

CHƯƠNG I

Những quy định chung

Điều 1: Mọi người dân thôn Đông Nham 2 - hiện đang sinh sống tại thôn, hoặc đi làm ăn nơi khác và những người nơi khác đến cư trú tại thôn, đều có nghĩa vụ chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Các quy định của địa phương và hương ước của thôn.

Điều 2: Mỗi cá nhân, gia đình và dòng họ phải đoàn kết tôn trọng lẫn nhau thường xuyên chăm lo giáo dục, thuyết phục mọi người sống có đạo lý, có tình làng

nghĩa xóm, tương thân tương ái giúp đỡ lẫn nhau. Có ý thức phấn đấu trở thành người công dân tốt, gia đình văn hoá, dòng họ mẫu mực.

Điều 3: Toàn thể nhân dân trong thôn có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các điều quy định tại Hương ước này. Giao cho ban vận động phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” thôn (sau đây gọi tắt là Ban vận động). Phối hợp cùng Ban công tác Mặt trận chịu trách nhiệm đôn đốc, giám sát, định kỳ tổ chức bình xét các danh hiệu văn hóa hàng năm theo đúng quy định.

CHƯƠNG II

Văn hoá xã hội - vệ sinh môi trường

Điều 4: Xây dựng gia đình văn hoá.

Mỗi thành viên trong gia đình phải có trách nhiệm trong việc xây dựng gia đình của mình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hoá. Ông bà, cha mẹ gương mẫu, mỗi lời nói, cử chỉ, việc làm của ông bà cha mẹ phải là những tấm gương để con cháu noi theo.

Cha mẹ phải có trách nhiệm nuôi dạy, giáo dục con cháu chăm ngoan học giỏi, nói lời hay làm việc tốt tạo mọi điều kiện để các con học tập, không để con cháu thất học, bỏ học, tối thiểu phải có trình độ tốt nghiệp trung học cơ sở trở lên để các cháu phát triển toàn diện về đức- trí- thể- mỹ.

Vợ chồng sống bình đẳng, không đánh cãi nhau, phải thương yêu giúp đỡ lẫn nhau cùng nhau tiến bộ, thực hiện chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình không nên sinh con trước tuổi 22, không phân biệt đối xử với các con và phải đăng ký làm giấy khai sinh khi sinh con, nuôi con khoẻ dạy con ngoan. Hăng say lao động học tập và công tác, phấn đấu vươn lên làm giàu chính đáng. Xây dựng gia đình ấm no hạnh phúc. Con cháu phải hiếu thảo, kính trọng thương yêu ông bà cha mẹ. Anh chị em đoàn kết thương yêu đùm bọc giúp đỡ lẫn nhau, trên kính dưới nhường, sống trung thực, cần kiệm trong lao động, có ý thức học tập - cầu tiến bộ, sống có lý tưởng, có văn hoá, có trí thức, có hoài bão lớn.

Điều 5: Xây dựng dòng họ mẫu mực.

Mỗi thành viên trong từng dòng họ, sống có tôn ty nề nếp, tôn trọng bề bực, có nghĩa có tình, đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau, xoá đói, giảm nghèo. Từng dòng họ phải xây dựng quy ước hoạt động, không để thành viên của dòng họ mình vi phạm chính sách pháp luật - chăm lo giáo dục thuyết phục các thành viên trong họ gương mẫu, không bè phái cục bộ, cần cù trong lao động sản xuất, đoàn kết tôn trọng các họ khác trong cộng đồng, cùng nhau chung sức xây dựng quê hương.

Tổ chức quỹ khuyến học của dòng họ để giúp đỡ các cháu học sinh nghèo vượt khó. Các ông trưởng họ phải thực sự gương mẫu giúp đỡ các thành viên của họ mình cùng nhau thi đua với các họ khác trong thôn để thực hiện tốt hương ước của thôn, phấn đấu xây dựng dòng họ chuẩn mực.

Điều 6: Xây dựng nếp sống văn hoá thôn.

Mỗi thành viên trong thôn phải sống và làm việc theo hiến pháp và pháp luật - sống có nghĩa, có tình với họ hàng thôn xóm. Đoàn kết giúp nhau trong khi khó khăn, hoạn nạn, ứng xử lịch sự, văn minh khi giao tiếp. Tôn trọng cuộc sống riêng của mọi người, có lòng nhân ái, vị tha, tôn trọng giúp đỡ mọi người làm tròn nghĩa vụ công dân. Mọi người có trách nhiệm chăm lo giáo dục thế hệ thanh thiếu niên và nhi đồng. Sống và làm việc có đức, có tài, có tri thức, có lý tưởng hoài bão.

Không mắc các tệ nạn xã hội. Đảm bảo an ninh trật tự thôn xóm. Mọi người biết tự kiểm chế và nhường nhịn lẫn nhau "chín bỏ làm mười" "kính trên nhường dưới" cùng nhau xây dựng thôn xóm yên vui đầm ấm.

Phát huy nội lực của cộng đồng dân cư - xây dựng khu trung tâm văn hoá của thôn và các công trình phúc lợi phục vụ hoạt động văn hoá vui chơi của thôn, giữ gìn và phát huy truyền thống bản sắc văn hoá của thôn.

Điều 7: Việc cưới.

Thực hiện đúng luật hôn nhân gia đình. Tổ chức đám cưới theo nếp sống mới, vui tươi lành mạnh, thực hiện tiết kiệm. Không ăn uống linh đình, nói không với thuốc lá, các chất cấm và đốt pháo nổ. Đảm bảo an ninh trật tự an toàn thôn xóm, vui chơi không quá 22 giờ đêm.

Điều 8: Việc tang.

Khi gia đình có người qua đời, tang chủ báo cáo với trưởng thôn và UBND xã để làm thủ tục khai tử. Ban vận động cùng gia đình bàn bạc thống nhất thành lập ban tang lễ và thông báo cho nhân dân trong thôn và quý khách xa gần được biết. Thôn kết hợp với các tổ chức đoàn thể phân công người đến giúp đỡ gia đình người có tang với tình làng nghĩa xóm trong điều kiện có thể. "Nghĩa tử là nghĩa tận" mỗi gia đình có ít nhất 1 người đến thăm hỏi và đưa tang.

Không quàn thi hài trong nhà quá 48 giờ nếu không có bảo quản lạnh. Những người bị bệnh truyền nhiễm nhóm A hoặc một số bệnh nguy hiểm khác, thời gian quàn không quá 24 giờ và phải sát khuẩn, chôn cất hoặc hỏa táng theo sự hướng dẫn của chuyên môn y tế hoặc các cơ quan chức năng.

Không thổi kèn quá 22 giờ đêm và trước 5 giờ sáng, không khóc thuê, khóc mướn. Khi chuyển cữu chỉ thổi kèn không qua âm ly, không đánh trống.

Không đội thụt rơm, chống gậy, đi lùi, không rắc giấy tiền, vàng trên đường đưa tang để bảo đảm vệ sinh môi trường.

Thôn tổ chức có lễ viếng người qua đời. Mọi lễ viếng của cá nhân, tập thể, họ mạc cần phải thiết thực để giúp đỡ gia đình nhà hiếu, tránh xa hoa lãng phí. Trước, trong và sau khi đưa tang không tổ chức ăn uống linh đình, nói không với thuốc lá, chất cấm, thực hiện tiết kiệm, tránh lãng phí, phiền hà.

Người của thôn làm ăn sinh sống ở nơi khác khi qua đời nếu có nhu cầu an táng tại quê nhà, hiếu chủ phải báo cáo với trưởng thôn và UBND xã. Khi được sự đồng ý mới được thực hiện và chấp hành mọi quy định của địa phương, hương ước thôn.

Điều 9: Việc cải táng.

Người chết phải đủ 36 tháng trở lên mới được cải táng. Khi cải táng làm vào mùa khô, cải táng xong phải san lấp hố huyết bằng phẳng, thu dọn sạch sẽ, đảm bảo vệ sinh không gây ô nhiễm môi trường. Khuyến khích hỏa táng.

Phần mộ khi cải táng phải để vào nơi quy định, nếu xây mộ phải bảo đảm mỹ quan, sử dụng diện tích không quá 2m² và tuân thủ sự hướng dẫn của người quản trang.

Điều 10: Tín ngưỡng - lễ hội.

Tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng và không tín ngưỡng của nhân dân. Không được lợi dụng tín ngưỡng để mê tín dị đoan. Hoạt động tín ngưỡng phải theo đúng pháp luật, cấm mọi hình thức truyền bá những tà đạo, không đúng với thuần phong mỹ tục và tập quán của thôn.

Hàng năm lấy ngày mùng 10/2 âm lịch là ngày lễ hội truyền thống của thôn.

Việc tổ chức lễ hội và các hoạt động văn hoá, văn nghệ thể dục thể thao, phải đúng với quy định của Nhà nước, phù hợp với phong tục tập quán của địa phương.

Những ngày lễ lớn, ngày tết cổ truyền của dân tộc, những sự kiện chính trị trọng đại các hộ treo cờ Tổ Quốc. Nơi trung tâm văn hoá thôn phải treo băng cờ, khẩu hiệu.

Điều 11: Công tác xã hội.

Hàng năm vào dịp 27/7 - thôn tổ chức thăm hỏi, tặng quà và động viên các gia đình chính sách, gia đình có công với cách mạng, thân nhân các anh hùng liệt sỹ.

Tháng 10 hàng năm thôn kết hợp với hội người cao tuổi tổ chức mừng và chúc thọ cho các bậc cao niên trong thôn có tuổi thọ: 70 - 75 - 80 - 85 - 90 - 95 - 100 trở lên.

Điều 12: Vệ sinh môi trường.

Tất cả mọi người trong thôn có trách nhiệm giữ vệ sinh chung, duy trì đường làng ngõ xóm sạch sẽ, từng gia đình thực hiện ăn ở gọn gàng. Sử dụng nguồn nước sạch. Mỗi gia đình phải có thùng đựng rác và xử lý rác thải. Thực hiện phân loại rác thải đầu nguồn một cách nghiêm túc theo đúng quy định. Không vứt rác, túi ni lông, xác súc vật chết, phế liệu ra đường, xuống ao hồ, mương công, gây ô nhiễm môi trường.

Ở ngoài đồng quy định nơi xử lý bao bì ni lông, lọ thuốc trừ sâu. Trong thôn khơi thông dòng chảy ở khu vực dân cư, không để vật liệu, phế thải, đặt máy móc sản xuất và phục vụ sản xuất ra đường giao thông. Không buộc gia súc gia cầm, trâu bò trên đường giao thông. Nuôi chó, mèo phải tiêm phòng, chó ra đường phải có rọ mõm để bảo đảm an toàn- phòng chống bệnh dại .

Giữ gìn bảo vệ hệ thống cây xanh, cảnh quan của thôn, mọi người có ý thức bảo vệ, tu bổ, tôn tạo các công trình phúc lợi và di tích của thôn. Định kỳ hàng tháng thôn tổ chức vệ sinh 1 lần vào chủ nhật tuần thứ 4 của tháng. Mọi người, mọi gia đình phải có trách nhiệm tham gia.

Các phương tiện vận tải lớn đi lại trên đường của thôn phải có trách nhiệm đóng góp 1 phần kinh phí để tu bổ đường giao thông. Cấm tuyệt đối mọi hành vi lấn chiếm vỉa hè và lòng đường giao thông. Nếu cố tình vi phạm thôn sẽ xem xét và xử lý.

CHƯƠNG III

Phát triển kinh tế và bảo vệ sản xuất

Điều 13: Phát triển kinh tế.

Từng gia đình, mỗi cá nhân phải cần cù tích cực lao động sản xuất hăng say học hỏi, trau dồi kinh nghiệm - áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, tiếp thu các giống cây trồng, vật nuôi có năng suất và giá trị kinh tế cao. Phát triển trang trại, đẩy mạnh chăn nuôi gia súc, gia cầm - nuôi trồng thủy sản theo hướng hàng hoá. Mở rộng kinh doanh dịch vụ ngành nghề, để tận dụng nguồn lao động, tăng thu nhập, tăng hộ giàu nâng cao chất lượng sống của nhân dân. Mỗi gia đình cá nhân phải có trách nhiệm đóng góp đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước, địa phương và hương ước thôn.

Điều 14: Bảo vệ sản xuất.

Không xâm phạm các công trình công cộng của tập thể, của Nhà nước và cá nhân.

Cấm thả bèo, trồng rau, đổ cỏ, đổ đất, xuống hệ thống tiêu thoát nước làm cản trở dòng chảy.

Phát huy nội lực cộng đồng dân cư - củng cố, phát triển thủy lợi nội đồng. Không thả gia súc gia cầm phá hoại hoa màu, tài sản của người khác và của tập thể.

Cấm dùng điện để đánh bắt cá, diệt chuột. Cấm mọi hình thức săn bắt chó, mèo. Thực hiện đúng quy trình hướng dẫn của cấp trên về kỹ thuật gieo trồng và chăm sóc, bảo vệ cây trồng và con vật nuôi.

Cấm không lấy đất canh tác để làm việc khác tránh ảnh hưởng tới sản xuất.

CHƯƠNG IV

Quốc phòng - An ninh

Điều 15: Quốc phòng.

Thanh niên trong thôn đến tuổi nghĩa vụ quân sự phải thực hiện tốt nghĩa vụ quân sự. Không được làm điều gì ảnh hưởng đến danh dự của gia đình, dòng họ và địa phương. Tích cực tham gia huấn luyện dân quân tự vệ, dự bị động viên do địa phương tổ chức.

Gia đình, dòng họ trong thôn đều phải có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ quân sự cũng như trong công tác quốc phòng an ninh, giữ gìn, bảo vệ các công trình quốc phòng của Nhà nước, của địa phương. Giáo dục, thuyết phục, động viên mọi người thực hiện nhiệm vụ quốc phòng toàn dân.

Những thanh niên của thôn khi lên đường làm nghĩa vụ quân sự, thôn sẽ tổ chức đến động viên và tặng quà. Những người cố tình trốn tránh khám tuyển nghĩa vụ quân sự hoặc không thực hiện nghĩa vụ quân sự thì ngoài việc xử lý của cơ quan có thẩm quyền thôn sẽ nghiêm khắc kiểm điểm.

Điều 16: An ninh trật tự xã hội.

Nêu cao tinh thần cảnh giác, bảo vệ an ninh trật tự và an toàn thôn xóm. Đoàn kết, cảnh giác, phát hiện những người có hành vi vi phạm pháp, các tụ điểm xã hội để báo cáo công an xã để giải quyết. Không dấu diếm bao che tiếp tay cho kẻ phạm tội. Thực hiện tốt công tác an ninh, an toàn xã hội.

Không uống rượu say, gây gổ đánh cãi chửi nhau, xúc phạm danh dự và thân thể người khác. Các quán Karaoke phải dừng hoạt động trước 22 giờ.

Các hoạt động tâm linh nơi đình chùa phải đúng quy định của pháp luật và địa phương. Không bói toán lên đồng, mê tín dị đoan.

Khi tạm vắng hoặc có người khác đến tạm trú phải báo cáo với trưởng thôn và đội an ninh cơ sở, đồng thời phải xuất trình các giấy tờ tùy thân.

Khi trong thôn có hoả hoạn, hoặc phát hiện có kẻ gian, mọi người, mọi nhà phải tập trung cứu hoả, vây bắt kẻ gian.

Khi bắt được kẻ gian, không hành hạ, đánh đập, mà phải dẫn đến cơ quan chức năng có thẩm quyền xử lý.

Thôn thành lập tổ hoà giải để giải quyết kịp thời các mâu thuẫn xảy ra. Quan tâm giáo dục thuyết phục cảm hoá và giúp đỡ những người lầm lỗi, sửa chữa để trở thành người công dân tốt.

CHƯƠNG V

Thu chi quỹ thôn

Điều 17: Thu quỹ thôn.

Để có kinh phí cho các hoạt động của thôn, thôn xây dựng quỹ bằng các nguồn thu sau đây:

- Thu đóng góp của dân bằng 30.000 đồng/năm/khẩu (theo giá trị hiện hành)
- Thu đóng góp của dân bằng 30.000 đồng/năm/khẩu (theo giá trị hiện hành)
- Thu đóng góp mai táng phí bằng 2000 đồng/khẩu/ một trường hợp chết (theo giá trị hiện hành)
- Đối tượng thu là mọi người đang sinh sống cư trú tại thôn và những người được giao ruộng đất theo Nghị định 64CP.
- Thu từ nguồn công trợ của cấp trên.
- Thu từ nguồn trợ giúp của các tổ chức đoàn thể, cá nhân, những nhà hảo tâm, những con em của thôn xa quê gửi về đóng góp.

Điều 18: Chi quỹ thôn.

- Chi cho các lễ hội truyền thống của thôn.
- Chi khen thưởng cho cá nhân, gia đình tiêu biểu, các cháu học sinh có nhiều thành tích xuất sắc được thôn xét duyệt.
- Chi cho lễ viếng người của thôn khi có người qua đời.
- + Vòng hoa = 200.000 đồng, tổ chức mai táng = 600.000 đồng, tổ chức tang lễ = 200.000 đồng (theo giá trị hiện hành)
- Chi cho những người làm nhiệm vụ của thôn trong khi thi hành công vụ bị tai nạn rủi ro hoặc bị thiệt hại về phương tiện sẽ được thôn hỗ trợ một phần kinh phí trong điều kiện có thể.
- Chi cho chúc thọ, mừng thọ các bậc cao niên theo hương ước của thôn.

- Chi cho hoạt động hè, tết Trung thu cho các cháu thiếu niên nhi đồng, các thanh niên của thôn lên đường nhập ngũ làm nghĩa vụ quân sự.
- Chi văn phòng phẩm cho công tác điều hành của Ban vận động
- * Những trường hợp đột xuất cần chi tiêu, thôn giao cho trưởng thôn và Ban vận động xem xét giải quyết cho phù hợp.
- * Chế độ chi tiêu cho các đối tượng nêu trên thôn giao cho trưởng thôn và Ban vận động quyết định

Điều 19: Quản lý thu chi quỹ thôn.

Thôn bầu ra ban kế toán, thủ quỹ của thôn dưới sự điều hành của trưởng thôn, lập sổ sách chứng từ thu chi theo quy định của tài chính.

- Các phần thu chi trong năm phải công khai trước toàn thể nhân dân trong thôn.

CHƯƠNG VI

Khen thưởng và xử lý vi phạm

Điều 20: Khen thưởng.

Các đoàn thể thôn, những gia đình, cá nhân, chi tộc, dòng họ tiêu biểu trong việc xây dựng thôn, thực hiện gương mẫu hương ước của thôn được các dòng họ bình xét sẽ được biểu dương khen thưởng bằng các hình thức sau:

- Tặng quà lưu niệm.
- Biểu dương trước hội nghị của thôn, trên hệ thống loa truyền thanh.

Điều 21: Xử lý vi phạm.

- Những cá nhân, gia đình, chi tộc, dòng họ vi phạm hương ước của thôn sẽ bị xử lý theo các hình thức sau:

- Vi phạm lần 1: Với nội dung vi phạm chưa đến mức nghiêm trọng phải đưa ra kiểm điểm trước dòng họ của mình, thôn nhắc nhở, có văn bản hứa sửa chữa - có sự chứng kiến của Ban vận động. Nếu gây thiệt hại về kinh tế phải bồi thường.
- Vi phạm lần 2: Thôn đưa ra họp kiểm điểm có văn bản - xin lỗi và quyết tâm sửa chữa - phê bình trước thôn, có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho người bị hại.
- Vi phạm nghiêm trọng - Thôn lập văn bản đề nghị cơ quan chức năng có thẩm quyền xử lý theo quy định pháp luật.

CHƯƠNG VII

Tổ chức thực hiện

Điều 22: Tổ chức.

Thôn thành lập Ban vận động Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gồm các thành viên:

+ Đại diện chi uỷ, trưởng ban công tác Mặt trận, các đoàn thể, các ông bà xóm trưởng, đại diện các dòng họ. Các thành viên trong Ban vận động phải có năng lực phẩm chất đạo đức, được nhân dân tín nhiệm thực sự là người đại diện cho ý chí nguyện vọng và mọi quyền lợi của từng gia đình từng dòng họ.

+ Ban vận động hoạt động dưới sự chỉ đạo trực tiếp của chi bộ Đảng, phát huy chế độ dân chủ ở cơ sở. Chức năng, nhiệm vụ của Ban vận động thôn hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ. Ban vận động thôn 3 tháng họp một lần để xem xét và thực hiện công việc của thôn. Thôn tổ chức họp hội nghị toàn dân một lần /năm.

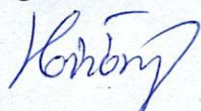
Điều 23: Thực hiện

Trưởng thôn được nhân dân trong thôn bầu ra và được Ủy ban nhân dân xã quyết định công nhận. Trưởng thôn có trách nhiệm lãnh đạo, vận động nhân dân trong thôn thực hiện tốt hương ước, kết hợp với thanh tra nhân dân, tổ hoà giải giám sát thực hiện hương ước, công khai dân chủ, hoàn thành các nhiệm vụ chính trị của địa phương và Nhà nước.

Điều 24: Mỗi cá nhân, gia đình, dòng họ đều phải quyết tâm và có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc hương ước của thôn dưới sự điều hành của Ban vận động - theo quy chế dân chủ. Trong quá trình thực hiện hương ước có vấn đề gì chưa phù hợp, cần bổ sung sửa đổi. Ban vận động tổng hợp báo cáo UBND xã xem xét đồng thời lấy ý kiến của nhân dân trong thôn để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. Sau đó trình UBND xã công nhận mới có hiệu lực và tổ chức thực hiện./.

Đông Nham 2, ngày 10 tháng 9 năm 2026.

Trưởng ban CTMT thôn



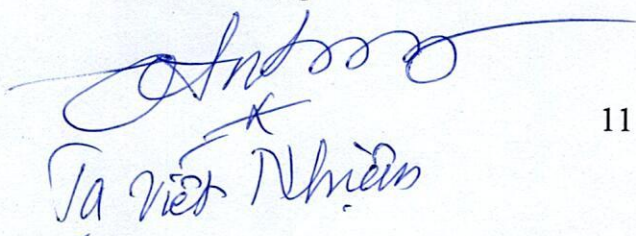
Vũ Thị Hương

Trưởng thôn Đông Nham 2



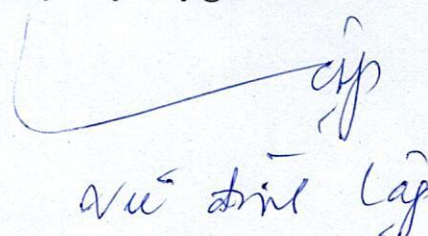
Vũ Văn Dũng

Đại diện hộ gia đình



Tạ Việt Nhiên

Đại diện hộ gia đình



Vũ Đình Lập